

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 896/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1969

HKTT: tổ X, phường QTr, TPTN, TN

Bị đơn: Anh Vũ Tuấn Th, sinh năm 1970

HKTT: tổ X, phường QTr, TPTN, TN

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Tuấn Th

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1) Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị L và anh Vũ Tuấn Th xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn

**2.2) Về con chung:** Chị L và anh Th xác định vợ chồng có 01 con chung là Vũ Thị Quang M sinh ngày 16/12/2007. Các đương sự thống nhất thoả thuận như sau:

Giao cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Thị Quang M sinh ngày 16/12/2007, cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Th có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là Vũ Thị Quang M sinh ngày 16/12/2007 với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng (Một triệu đồng/tháng), thời điểm cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 02/2020.

Phương thức cấp dưỡng: Hàng tháng anh Vũ Tuấn Th cấp dưỡng nuôi con qua tài khoản số 105870292903 mang Nguyễn Thị L tại Ngân hàng VietinBank Thái Nguyên.

Anh Th có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con

**2.3) Về tài sản chung, công nợ chung:** Chị L, anh Th xác định vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung, vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay nợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4) Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002389 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**\* Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- UBND xã SC, TPTN;
- Lưu: VP, HS.

**Chu Thị Bích Hiền**